

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Càn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Ngọc Linh

Bà Đào Hoàng Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Châu là thư ký Tòa án nhân dân quận T

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố H*** tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh năm 1990. Giới tính: Nam. HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Cao Lan. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Trần Văn V, sinh năm 1953. Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1960. Danh chỉ bản số 031 lập ngày 31/12/2022 tại công an quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bắt ngày 29/12/2022. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bào chữa cho bị cáo L : Ông Trương Công Đ; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp thành phố Hà Nội (Có mặt)

- Người bị hại: Công ty TNHH điện S : Địa chỉ: Số 10 ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Sơn; Cư trú: Số 41A ngách 32/36 đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L là nhân viên công ty TNHH Điện Sông Thương từ cuối năm 2019. Hàng ngày sau khi làm việc, L ăn ngủ ở kho vật tư của công ty tại số 10 ngõ 32 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Khoảng 06 giờ ngày 11/6/2022, sau khi dọn dẹp một số dụng cụ làm việc, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của công ty để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. L lấy chìa khóa của kho để hàng treo tại xưởng cơ khí và mở cửa kho cắt lấy 01 đoạn dây cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm² dài 60m, để bên trái kho theo hướng từ cửa đi vào. L đặt cuộn dây cáp lên xe đẩy hàng rồi kéo về xưởng nơi L ở. Tại đây, L sử dụng máy cắt để cắt nhỏ đoạn cáp điện ra thành nhiều đoạn ngắn khoảng 50cm. Sau khi cắt xong L cho tất cả số đoạn cáp điện vào 01 bao tải. L đặt bao tải đựng dây cáp điện để lên xe máy. L mang xe đẩy hàng trả lại kho và quay lại lấy xe máy chở bao tải đựng dây cáp điện, mặc áo mưa phủ phần vật áo trùm lên trên bao tải rồi đi qua chốt bảo vệ ra ngoài công ty. Sau khi ra ngoài, L đi qua cửa khẩu An Dương rồi rẽ trái đi theo đường 5m thì gặp một người phụ nữ thu mua phế liệu. L đã bán số dây cáp điện trên cho người phụ nữ với giá 800.000 đồng. Số tiền bán dây cáp điện L đã chi tiêu cá nhân, mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 22/6/2022, L bị công an xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, H bắt quả tang khi đang sử dụng ma túy nên bị công an xã Phù Đồng đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện 06 Hà Nội.

Công ty điện Sông Thương đã giao nộp cho Cơ quan điều tra:

- + 01 cuộn cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm² đã qua sử dụng được cuộn vào lô cáp đường kính khoảng 1m;
- + 01 xe kéo vật tư màu đỏ, đã qua sử dụng
- + 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh camera liên quan đến sự việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/06/2022.
- + 01 hợp đồng mua bán ngày 02/11/2021 giữa Công ty TNHH Điện Sông Thương và Công ty TNHH Sản xuất thương mại 389 (bản sao);
- + 01 Biên bản giao nhận hàng hóa ngày 16/11/2021 giữa công ty TNHH Sản xuất thương mại 398 và Công ty TNHH Điện Sông Thương (bản sao);
- + 01 Phiếu xuất kho ngày 16/11/2021 của Công ty điện Sông Thương (bản sao);
- + 01 biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành công trình giữa Công ty TNHH Điện Sông Thương và Công ty Điện lực Thạch Thất (bản sao);
- + 01 phiếu nhập kho ngày 13/05/2022 của Công ty điện Sông Thương (bản sao);

Ngày 29/12/2022, Trần Văn L bị bắt để tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 01 ngày 27/12/2022 của Cơ quan CSĐT – Công an quận Tây Hồ. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của Công ty điện Sông Thương. L khai không nhớ rõ số dây cáp đã lấy, chỉ ước lượng đoạn dây dài khoảng 20m đến 25m.

Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn Sơn (SN: 1974; trú tại: số 41A ngách 32/36 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội; giám đốc công ty Điện Sông Thương), người làm chứng ông Đỗ Quang Tỉnh (SN: 1966, HKTT: thôn Ninh Tập, xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, nhân viên bảo vệ tại kho vật tư Công ty Điện Sông Thương) và người liên quan chị Kiều Thị Hải Yến (SN: 1990, trú tại: tổ 1 phường Cự Khối, quận L Biên, Hà Nội,

nhân viên quản lý kho công ty điện Sông Thương), xác định:

Ngày 16/11/2021, Công ty điện Sông Thương có địa chỉ kho vật tư tại địa chỉ số 10 ngõ 32 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, H có mua và xuất kho 500m dây cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm² cho công trình xây dựng mới trạm biến áp chủ đầu tư là Công ty Điện lực Thạch Thất. Quá trình thi công công trình đã bàn giao 445m dây cáp điện, sử dụng hết 378m. Còn lại 67m dây cáp điện đã bàn giao được thu hồi và 55m dây cáp điện chưa bàn giao, tổng còn lại là 122m dây cáp điện. Ngày 13/05/2022, chị Kiều Thị Hải Yến và anh Hà Minh Đức (nhân viên công ty điện Sông Thương) đã nhập kho số vật tư thừa trong đó có 122m dây cáp điện được cuộn trong lô bằng gỗ, đặt tại kho vật tư.

Đủ căn cứ để xác định số dây cáp điện bị trộm cắp là 60m dây cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm².

Đã tiến hành thực nghiệm điều tra đối với hành vi trộm cắp tài sản của Trần Văn L ngày 11/06/2022, yêu cầu L cho 82 đoạn ống nước (có hình dáng và kích thước tương đương với đoạn dây cáp điện đã bị trộm cắp) dài 50cm vào bao tải. Kết quả thực nghiệm có căn cứ xác định L đủ khả năng cho vào bao tải từ 41m đến 60m dây cáp điện sau khi đã cắt nhỏ thành từng đoạn.

Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản, tại Kết luận định giá số 130 ngày 29/6/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T kết luận: Giá của 60m dây cáp điện được yêu cầu định giá có giá trị 36.400.000 đồng.

Đối với người phụ nữ thu mua phế liệu đã mua số cáp điện, L khai không biết người này là ai, Cơ quan điều tra đã dẫn giải L đến địa điểm bán số cáp điện tuy nhiên không xác định được đối tượng mua số dây cáp điện nêu trên.

Đối với 01 cuộn cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm² đã qua sử dụng được cuộn vào lô cáp đường kính khoảng 1m; 01 xe kéo vật tư màu đỏ, đã qua sử dụng là tài sản của công ty Điện Sông Thương, do anh Nguyễn Văn S (SN: 1974, trú tại: tầng 1 TT 9A Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) là người đại diện. Ngày 22/02/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh S là có căn cứ. Anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số 45/CT - VKS ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm i, s, khoản 1, điều 51; Xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù.

Buộc bị cáo L truy nộp 800.000đ tiền thu lời bất chính từ việc bán dây điện.

Dân sự: Không

Vật chứng: Không

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Bị cáo Trần Văn L; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc và thuộc diện hộ nghèo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước. Căn cứ nghị quyết 326/2016 quy định về án phí, quyết định 861/QĐ – TTg. Đề nghị hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo Long, căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tuyên phạt mức án thấp nhất đối với bị cáo Long.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Tây Hồ; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/6/2022, tại số 10 ngõ 32 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Trần Văn L đã có hành vi trộm cắp 60m dây cáp điện loại 06/1Kv Cu/XLPE/PVC-WT kích thước 1x240mm² của Công ty điện Sông Thương. Trị giá tài sản là 36.400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự. Với giá trị tài sản chiếm đoạt, bị cáo phải chịu TNHS theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có việc làm ổn định nhưng đã chủ động thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích cho nhu cầu cá nhân. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo đầu thú, lần đầu bị đưa ra xét xử.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo L truy nộp 800.000đ tiền thu lời bất chính.

Về dân sự: Không.

Căn cứ nghị quyết 326/2016 quy định về án phí và bị cáo có đơn xin miễn án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo được miễn án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điều 47; Điểm i, s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Buộc bị cáo L truy nộp 800.000đ tiền thu lời bất chính.

Về dân sự: Không

Căn cứ nghị quyết 326/2016 quy định về án phí và đơn xin miễn án phí của bị cáo.

Bị cáo được miễn án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần

